ưTOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc L - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 140/2025/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 57/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 11 – Hà Nội, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị T, sinh ngày 28/3/1994. Căn cước công dân số 001194004024 do Cục cảnh sát quản lí hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 24/7/2021.

- *Bị đơn*: Anh Lê Đình L, sinh ngày 01/10/1986. Căn cước công dân số 001086019779 do Cục cảnh sát quản lí hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 24/7/2021.

Đều trú tại: Xóm 5, thôn Yên P, xã T T, Hà N (địa chỉ cũ: Xóm 5, thôn Yên P, xã Văn P, huyện T T, Hà N.)

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Đình L

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Đình L thỏa thuận thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Anh L và chị T có 03 con chung là Lê Đại T, sinh ngày 17/1/2011; Lê Thu H, sinh ngày 20/10/2012 và Lê Trung K, sinh ngày 27/5/2023. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận để anh L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Đại T, chị T trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu Lê Thu H và Lê Trung K đến khi trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác, không bên nào phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Chị T và anh L có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung, công sức đóng góp, công nợ chung: không có, không yêu cầu tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

+ Về án phí: Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Đình L mỗi người phải nộp 75.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị T tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai Ký hiệu BLTU/25E số 0001684 ngày 23/7/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 - Hà Nội. Trả lại chị T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 - Hà N;*
- *Ủy ban nhân xã T T*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Trí Tuyển